

HƯỚNG DẪN

về tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ

Thực hiện Kết luận số 18-KL/TW ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư (khóa XII) về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư (khóa X); Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; Thông báo kết luận số 285-TB/TU ngày 08/4/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy; Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 16/8/2022 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) gắn với Đề án của Thành ủy về “Một số giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ và chất lượng đội ngũ đảng viên; xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu phát triển thành phố đến năm 2030 và những năm tiếp theo”; Ban Tổ chức Thành ủy hướng dẫn một số nội dung về tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tổ chức đảng, cấp ủy, bí thư chi bộ và đảng viên về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của sinh hoạt chi bộ; phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong sinh hoạt chi bộ. Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII), quy định về những điều đảng viên không được làm, về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và việc thực hiện nguyên tắc tự phê bình, phê bình trở thành nội dung thường xuyên trong sinh hoạt chi bộ, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn của Trung ương về sinh hoạt chi bộ; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát; chấp hành nghiêm nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; giữ gìn kỷ cương, kỷ luật trong Đảng; bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu trong sinh hoạt chi bộ.

3. Chi ủy, bí thư chi bộ phải chuẩn bị tốt và thường xuyên đổi mới nội dung sinh hoạt bảo đảm đúng quy định, hướng dẫn của cấp trên, phù hợp với tình hình, đặc điểm của chi bộ; nâng cao hiệu quả lãnh đạo thực hiện nghị quyết của chi bộ. Mỗi đảng viên, nhất là đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và bí thư chi bộ phải nêu cao vai trò tiên phong gương mẫu trong sinh hoạt chi bộ, giữ gìn đoàn kết

thống nhất, tình yêu thương đồng chí, tích cực tham gia đóng góp ý kiến trong các buổi sinh hoạt và thực hiện tốt nhiệm vụ được chi bộ phân công.

4. Việc đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ được thực hiện trong mỗi kỳ sinh hoạt, đảm bảo tính nghiêm túc, khách quan, bám sát các tiêu chí, thang điểm đánh giá trong phụ lục, bảng điểm được ban hành kèm theo Hướng dẫn này theo nguyên tắc chi ủy, bí thư chi bộ đánh giá, biểu quyết thông qua trong tập thể chi ủy (*chi bộ nếu không có chi ủy*), cấp ủy viên cấp trên trực tiếp đánh giá (*nếu có tham dự*) và xem đây là một trong những tiêu chí để xem xét, đánh giá chất lượng tổ chức đảng hằng năm.

II. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

Đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thường kỳ (bao gồm cả sinh hoạt chuyên đề) thông qua một số tiêu chí cơ bản sau:

1. Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ

Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ trên 85% và không có đảng viên vắng mặt không có lý do hoặc đảng viên vắng mặt có lý do quá 03 lần liên tiếp trong năm (trừ trường hợp được miễn công tác, sinh hoạt đảng theo quy định và đảng viên trong lực lượng vũ trang làm nhiệm vụ đặc biệt). Đối với chi bộ có dưới 09 đảng viên, chi bộ khu dân cư, tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt phải đạt tỷ lệ trên 75% tổng số đảng viên.

2. Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ

- Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ trực tiếp chuẩn bị nội dung sinh hoạt.

Nội dung sinh hoạt được chuẩn bị đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên; xác định được nội dung trọng tâm cần trao đổi, thảo luận để chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Họp, hội ý chi ủy (bí thư, phó bí thư ở những nơi không có chi ủy) trước khi sinh hoạt chi bộ.

- Xây dựng dự thảo nghị quyết (nếu thấy cần thiết thì ban hành nghị quyết), kết luận của chi bộ.

3. Tổ chức sinh hoạt chi bộ

- Tổ chức sinh hoạt theo đúng quy định của cấp ủy có thẩm quyền.

- Thực hiện đầy đủ nội dung, trình tự buổi sinh hoạt chi bộ theo quy định.

- Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm hoặc có khuyết điểm trong thực hiện

chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và cấp ủy cấp trên nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (nếu có).

- Thời gian sinh hoạt chi bộ: Từ 90 phút trở lên (đối với chi bộ có dưới 09 đảng viên và chi bộ khu dân cư thì thời gian sinh hoạt tối thiểu 60 phút). Nếu kết hợp sinh hoạt chuyên đề với sinh hoạt chi bộ thường kỳ trong cùng một buổi thì phải bảo đảm thời gian tối thiểu 120 phút (đối với chi bộ có dưới 09 đảng viên và chi bộ khu dân cư thì thời gian sinh hoạt tối thiểu 90 phút).

- Sổ biên bản sinh hoạt chi bộ ghi chép đầy đủ diễn biến của buổi sinh hoạt và được lưu giữ, bảo quản lâu dài để làm tài liệu tham khảo, giáo dục truyền thống cho đảng viên. Biên bản sinh hoạt chi bộ do thư ký cuộc họp ghi chép bằng hình thức phù hợp theo quy định hiện hành.

4. Thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng

- Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ.
- Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình.
- Sinh hoạt bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh.

5. Kết quả lãnh đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ

Kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ trong các kỳ sinh hoạt được lãnh đạo, tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt.

III. XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ¹

- | | |
|---------------------|-----------------------------|
| 1. Loại Tốt: | Đạt từ 85 điểm trở lên. |
| 2. Loại Khá: | Đạt từ 70 đến dưới 85 điểm. |
| 3. Loại Trung bình: | Đạt từ 50 đến dưới 70 điểm. |
| 4. Loại Kém: | Dưới 50 điểm. |

Lưu ý: Số điểm tại mục IV ở các phụ lục (Đảm bảo nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng) nếu đạt dưới 07 điểm thì buổi sinh hoạt chi bộ đó xếp loại “Kém”.

IV. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHI BỘ

Kết quả xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ là một tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng hằng năm. Bên cạnh các tiêu chí quy định về đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, Thành ủy và cấp ủy cấp trên trực tiếp, các chi bộ cần đảm bảo các tiêu chí về chất lượng sinh hoạt chi bộ, cụ thể như sau:

¹ Mức xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ (loại: Tốt, Khá, Trung bình, Kém) thực hiện đúng theo quy định tại Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương

1. Mức Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Duy trì chế độ sinh hoạt thường kỳ và sinh hoạt chuyên đề theo quy định.
- Có 100% các buổi sinh hoạt chi bộ xếp loại Khá trở lên, trong đó có ít nhất 80% số buổi sinh hoạt xếp loại Tốt.

2. Mức Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Duy trì chế độ sinh hoạt thường kỳ và sinh hoạt chuyên đề theo quy định.
- Có 100% các buổi sinh hoạt chi bộ xếp loại Trung bình trở lên, trong đó có ít nhất 80% số buổi sinh hoạt xếp loại Khá.

3. Mức Hoàn thành nhiệm vụ

- Duy trì chế độ sinh hoạt thường kỳ và sinh hoạt chuyên đề theo quy định.
- Có 100% các buổi sinh hoạt chi bộ xếp loại Trung bình trở lên.

4. Mức Không hoàn thành nhiệm vụ

Là chi bộ không đạt được mức xếp loại “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

V. QUY TRÌNH, THỜI ĐIỂM ĐÁNH GIÁ

1. Cuối buổi sinh hoạt chi bộ, chi ủy (hoặc bí thư, phó bí thư ở những nơi không có chi ủy) tiến hành chấm điểm, xếp loại chất lượng buổi sinh hoạt và biểu quyết thông qua kết quả với chi ủy (chi bộ nơi không có chi ủy), đồng thời thông báo kết quả đến đảng viên trong chi bộ biết về mức xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ của kỳ trước chậm nhất vào đầu giờ của kỳ sinh hoạt kế tiếp, thư ký cuộc họp ghi kết quả vào biên bản sinh hoạt chi bộ.

2. Cấp ủy cấp trên trực tiếp giao cấp ủy viên phụ trách dự sinh hoạt chi bộ, đánh giá chất lượng buổi sinh hoạt (nếu có tham dự) vào bảng chấm điểm và gửi lại cho bí thư chi bộ để hoàn chỉnh trong bảng đánh giá, chấm điểm; nội dung nhận xét, đánh giá (nếu có) được thông báo đến đảng viên trong chi bộ chậm nhất vào đầu giờ của kỳ sinh hoạt kế tiếp để biết và rút kinh nghiệm.

3. Chi ủy, bí thư chi bộ tổng hợp kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thành một tiêu chí để tự đánh giá, xếp loại chi bộ cuối năm.

Lưu ý: Chi bộ không thực hiện việc đánh giá chất lượng cuối buổi sinh hoạt thì buổi sinh hoạt đó chỉ được xếp loại “Trung bình” (đối với chi bộ xếp loại chất lượng sinh hoạt loại “Kém” thì giữ nguyên).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên trong toàn Đảng bộ thành phố có trách nhiệm quán triệt, lãnh đạo, tổ chức và thực hiện Hướng dẫn này.

2. Ban thường vụ các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy triển khai thực hiện một số nội dung sau:

- Quy định về trách nhiệm và phân công cấp ủy viên, cán bộ các cơ quan tham mưu giúp việc của cấp ủy dự, theo dõi, hướng dẫn sinh hoạt chi bộ thuộc phạm vi lãnh đạo của cấp ủy; cụ thể hoá thêm các tiêu chí (nếu cần thiết), định hướng việc sinh hoạt chuyên đề; chỉ đạo triển khai Hướng dẫn này cho phù hợp với đặc điểm, tình hình, chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức đảng và nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị trong từng giai đoạn, bảo đảm tính toàn diện, thiết thực, hiệu quả.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Ban Bí thư tại Kết luận số 18-KL/TW để kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm; xử lý nghiêm chi bộ, đảng viên vi phạm nguyên tắc và chế độ sinh hoạt chi bộ. Thường xuyên củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ chi ủy viên, bí thư chi bộ; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng tổ chức (công tác chuẩn bị, điều hành) buổi sinh hoạt cho chi ủy, bí thư chi bộ; kịp thời nhân rộng những chi bộ tiêu biểu có nhiều giải pháp đổi mới, sáng tạo, đạt kết quả tốt trong nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng lấy kết quả xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên. Gắn nội dung nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ vào hội nghị sơ kết, tổng kết công tác xây dựng Đảng hằng năm của đảng bộ để rút kinh nghiệm và báo cáo cấp ủy cấp trên theo phân cấp và khi có yêu cầu.

Ban hành kèm theo Hướng dẫn là 06 Phụ lục về tiêu chí, thang điểm đánh giá và 06 Bảng chấm điểm (mẫu) của từng loại hình chi bộ, sinh hoạt chuyên đề. Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 07-HD/BTCTU ngày 17/12/2019 của Ban Tổ chức Thành ủy, thời gian thực hiện từ ngày 01/01/2023. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Ban Tổ chức Thành ủy.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (để b/cáo),
- Thường trực Thành ủy (để b/cáo),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Lưu VT, TCD-ĐV.



TRƯỞNG BAN

Nguyễn Đình Vĩnh

PHỤ LỤC 1
TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ SINH HOẠT THƯỜNG KỲ
Đối với loại hình Chi bộ khu dân cư

(Kèm theo Hướng dẫn số 02-HD/BTCTU ngày 30/12/2022 của Ban Tổ chức Thành ủy)

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm
I	TỶ LỆ ĐẢNG VIÊN DỰ SINH HOẠT (Trừ đảng viên được miễn công tác, miễn sinh hoạt)	10
1	Đảng viên dự 100%	10
2	Đảng viên dự từ 85% đến dưới 100%	9
3	Đảng viên dự từ 75% đến dưới 85%	7
4	Đảng viên dự từ 55% đến dưới 75%	5
5	Đảng viên dự dưới 55%	0
II	CÔNG TÁC CHUẨN BỊ SINH HOẠT	15
1	Đồng chí bí thư hoặc phó bí thư chi bộ trực tiếp chuẩn bị nội dung sinh hoạt theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên; xác định được nội dung trọng tâm cần trao đổi, thảo luận để chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở địa phương	5
2	Họp, hội ý chi ủy (bí thư, phó bí thư nơi không có chi ủy) trước khi sinh hoạt chi bộ	3
3	Thông báo nội dung, thời gian, địa điểm sinh hoạt	2
4	Xây dựng dự thảo nghị quyết, kết luận của chi bộ (trong trường hợp cuộc họp không có nội dung cần thiết phải ban hành nghị quyết, kết luận thì được tính tròn điểm)	5
III	TỔ CHỨC SINH HOẠT CHI BỘ	60
1	Thời điểm tổ chức sinh hoạt	5
a	Đúng quy định	5
b	Không đúng quy định	3
2	Nội dung sinh hoạt chi bộ	55
2.1	Mở đầu: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có); cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ; thông báo tình hình đảng viên tham dự; thông qua chương trình, nội dung sinh hoạt chi bộ	3
2.2	(1) Tiến hành sinh hoạt	12
2.2.1	Thông tin tình hình thời sự nổi bật trong nước, quốc tế, địa phương, cơ quan, đơn vị	4
a	Thực hiện đầy đủ	4
b	Thực hiện chưa đầy đủ	2
c	Không thực hiện	0
2.2.2	Thông báo, phổ biến, quán triệt kịp thời chủ trương, các văn bản của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp cần phổ biến đến chi bộ	4
a	Có thông báo, thể hiện đầy đủ trong biên bản	4
b	Có thông báo, không thể hiện đầy đủ trong biên bản	2
c	Không thông báo	0
2.2.3	Đánh giá tình hình tư tưởng của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; những vấn đề tư tưởng chi bộ cần quan tâm, trao đổi. Kịp thời định hướng nhận thức, tư tưởng cho đảng viên	4
a	Có đánh giá, định hướng kịp thời	4
b	Có đánh giá, không định hướng	2
c	Không đánh giá	0
2.3	(2) Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ chính trị	30
2.3.1	Đánh giá kết quả công tác trong tháng của chi bộ và việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên; chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để đề ra giải pháp khắc	10

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm
	phục, trong đó cần tập trung vào một số vấn đề sau: - Sự lãnh đạo của chi bộ và vai trò, trách nhiệm của đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới (nếu có); tuyên truyền, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ ở khu dân cư; các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, thực hiện đầy đủ các loại thuế, nghĩa vụ công dân; giúp nhau giảm nghèo và hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn; hoạt động nhân đạo, từ thiện; thực hiện chính sách đối với người có công và nhiệm vụ phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống của Nhân dân. - Phối hợp lãnh đạo, tuyên truyền công tác phòng, chống tham nhũng; thực hiện quản lý công tác tạm trú, tạm vắng; công tác quản lý trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, đấu tranh phòng, chống các tệ nạn xã hội trên địa bàn. - Giới thiệu người đủ tiêu chuẩn, điều kiện để Nhân dân bầu các chức danh chủ chốt trong tổ dân phố, thôn; đề xuất với cấp ủy cấp trên trong công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ các chức danh ở tổ dân phố, thôn. - Việc bồi dưỡng, giúp đỡ, tạo nguồn phát triển đảng ở khu dân cư và công tác quản lý đảng viên, nhất là đảng viên đi làm ăn xa. - Lãnh đạo, thực hiện công tác dân vận, công tác tự quản ở khu dân cư; thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, giám sát các hoạt động của các tổ chức trên địa bàn trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và cuộc vận động xây dựng khu dân cư văn hóa, xây dựng nếp sống văn hoá, văn minh đô thị ... - Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng. - Lãnh đạo xây dựng tổ dân phố, thôn, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở khu dân cư vững mạnh. (Lưu ý: Các nội dung trên cần phù hợp với từng thời điểm sinh hoạt trong năm)	
a	Đánh giá khách quan; chỉ rõ ưu, khuyết điểm và giải pháp khắc phục	10
b	Đánh giá chung chung, chưa đưa ra được giải pháp khắc phục	5
c	Không thực hiện	0
2.3.2	Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về <i>đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh</i> . Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng, nhắc nhở, phê bình đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm	5
a	Đánh giá cụ thể, có biểu dương, phê bình	5
b	Đánh giá chung chung, không biểu dương, phê bình	3
c	Không đánh giá	0
2.3.3	Đánh giá việc thực hiện bản cam kết của đảng viên theo các mẫu yêu cầu của cấp ủy cấp trên	5
a	Đánh giá khách quan, tinh thần tự phê bình và phê bình nghiêm túc	5
b	Đánh giá chung chung, không rõ chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu	3
c	Không thực hiện	0
2.3.4	Kết quả lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội	4
a	Có	4
b	Không	0
2.3.5	Đề ra một số nhiệm vụ cụ thể, thiết thực hoặc bức xúc để thực hiện trong tháng tới; phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên thực hiện	4

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm
a	Thực hiện đầy đủ	4
b	Thực hiện chưa đầy đủ	2
c	Không thực hiện	0
2.4	(3) Thảo luận, chủ trì phát huy dân chủ, lắng nghe ý kiến đảng viên, gợi ý nội dung quan trọng để đảng viên thảo luận, thể hiện chính kiến; có nhiều ý kiến thảo luận; trao đổi kỹ những vấn đề có ý kiến khác nhau trước khi biểu quyết	5
a	Thực hiện tốt	5
b	Thực hiện chưa đầy đủ	3
c	Không thực hiện	0
2.5	(4) Thông qua nội dung nghị quyết, kết luận	5
a	Thông qua nghị quyết hoặc kết luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên và quy định thời gian hoàn thành	5
b	Thông qua nghị quyết hoặc kết luận nhưng không giao nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên	3
c	Không thông qua nghị quyết hoặc kết luận buổi sinh hoạt chi bộ	0
IV	ĐẢM BẢO NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, SINH HOẠT ĐẢNG	10
1	Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ	3
2	Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình	3
3	Sinh hoạt chi bộ đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh	3
4	Thời gian tổ chức sinh hoạt theo quy định	1
V	KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HOẶC KẾT LUẬN CỦA CHI BỘ	5
1	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt	5
2	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện chưa tốt, chưa đúng tiến độ đề ra...	3
3	Không lãnh đạo, tổ chức thực hiện	0
	Tổng điểm	100

***Ghi chú:** Việc chấm điểm xếp loại thực hiện theo bảng chấm điểm đính kèm.

ĐẢNG ỦY.....
CHI BỘ.....

Mẫu 01-HD02
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngàytháng....năm....

BẢNG CHẤM ĐIỂM
SINH HOẠT THƯỜNG KỲ THÁNG.../NĂM...
Đối với loại hình Chi bộ khu dân cư

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm tối đa	Chi bộ tự chấm	Cấp trên dự, chấm
I	TỶ LỆ ĐẢNG VIÊN DỰ SINH HOẠT (Trừ đảng viên được miễn công tác, miễn sinh hoạt)	10		
II	CÔNG TÁC CHUẨN BỊ SINH HOẠT	15		
III	TỔ CHỨC SINH HOẠT CHI BỘ	60		
1	Tổ chức sinh hoạt đúng theo quy định (có hoặc không)	5		
2	Nội dung sinh hoạt chi bộ	55		
2.1	Mở đầu: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có); cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ; thông báo tình hình đảng viên tham dự; thông qua chương trình, nội dung sinh hoạt chi bộ (có hoặc không)	3		
2.2	(1) Tiến hành sinh hoạt	12		
2.3	(2) Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ chính trị	30		
2.4	(3) Thảo luận: Chủ trì gợi ý nội dung để đảng viên thảo luận những nội dung trọng tâm liên quan trực tiếp đến chi bộ; đảng viên tham gia góp ý (có hoặc không)	5		
2.5	(4) Thông qua nội dung nghị quyết, kết luận (có hoặc không)	5		
IV	ĐẢM BẢO NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, SINH HOẠT ĐẢNG	10		
V	KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HOẶC KẾT LUẬN CỦA CHI BỘ	5		
	Tổng điểm	100		

(Lưu ý: Nội dung chi tiết ở các mục I, II, III, IV, V xem cụ thể ở Phụ lục của Hướng dẫn 02-HD/BTCTU)

Xếp loại mức chất lượng sinh hoạt:

+ Tốt (từ 85 điểm trở lên) ☐

+ Trung bình (từ 50 đến dưới 70 điểm) ☐

+ Khá (từ 70 đến dưới 85 điểm) ☐

+ Kém (dưới 50 điểm) ☐

CẤP ỦY VIÊN CẤP TRÊN
(Tham dự sinh hoạt ký tên)

T/M CHI BỘ
(Bí thư hoặc Phó Bí thư ký tên)

hannq-12/01/2023 10:13:38-hannq-hannq-hannq

PHỤ LỤC 2
TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ SINH HOẠT THƯỜNG KỲ
Đối với loại hình Chi bộ trong các doanh nghiệp Nhà nước
(Doanh nghiệp có trên 50% vốn Nhà nước sở hữu)
(Kèm theo Hướng dẫn số 02-HD/BTCTU ngày 30/12/2022 của Ban Tổ chức Thành ủy)

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm
I	TỶ LỆ ĐẢNG VIÊN DỰ SINH HOẠT <i>(Trừ đảng viên được miễn công tác, miễn sinh hoạt)</i>	10
1	Đảng viên dự 100%	10
2	Đảng viên dự từ 85% đến dưới 100%	8
3	Đảng viên dự từ 75% đến dưới 85%	5
4	Đảng viên dự từ 55% đến dưới 75%	3
5	Đảng viên dự dưới 55%	0
II	CÔNG TÁC CHUẨN BỊ SINH HOẠT	15
1	Đồng chí bí thư hoặc phó bí thư chi bộ trực tiếp chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên; xác định được nội dung trọng tâm cần trao đổi, thảo luận để chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở doanh nghiệp, địa phương nơi doanh nghiệp đóng trụ sở.	5
a	Có	5
b	Không	0
2	Họp, hội ý chi ủy (bí thư, phó bí thư nơi không có chi ủy) trước khi sinh hoạt chi bộ	3
a	Có	3
b	Không	0
3	Thông báo nội dung, thời gian, địa điểm sinh hoạt	2
a	Có	2
b	Không	0
4	Xây dựng dự thảo nghị quyết, kết luận của chi bộ	5
a	Có (trong trường hợp cuộc họp không có nội dung cần thiết phải ban hành nghị quyết, kết luận thì được tính tròn điểm)	5
b	Không	0
III	TỔ CHỨC SINH HOẠT CHI BỘ	60
1	Thời điểm tổ chức sinh hoạt	5
a	Đúng quy định của cấp có thẩm quyền	5
b	Không đúng quy định của cấp có thẩm quyền	3
2	Nội dung sinh hoạt chi bộ	55
2.1	Mở đầu: Thông qua chương trình, nội dung sinh hoạt chi bộ; những vấn đề trọng tâm cần tập trung thảo luận; cử thư ký ghi chép toàn bộ nội dung sinh hoạt; thông báo tình hình đảng viên	3
a	Có thực hiện, ghi chép đầy đủ	3
b	Có thực hiện, ghi chép không đầy đủ	1
c	Không thực hiện	0
2.2	(1) Tiến hành sinh hoạt	14
2.2.1	Thông tin tình hình thời sự nổi bật trong nước, quốc tế, địa phương, cơ quan, đơn vị	4
a	Có	4
b	Không	0
2.2.2	Thông báo, phổ biến, quán triệt kịp thời chủ trương, các văn bản của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp cần phổ biến đến chi bộ	5

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm
a	Có thông báo, thể hiện đầy đủ trong biên bản	5
b	Có thông báo, không thể hiện đầy đủ trong biên bản	3
c	Không thông báo	0
2.2.3	Đánh giá tình hình tư tưởng của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; những vấn đề tư tưởng chi bộ cần quan tâm, trao đổi. Kịp thời định hướng nhận thức, tư tưởng cho đảng viên	5
a	Có đánh giá, định hướng kịp thời	5
b	Có đánh giá, không định hướng	3
c	Không đánh giá	0
2.3	(2) Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ chính trị	30
2.3.1	Đánh giá kết quả công tác trong tháng của chi bộ và việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên; chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để đề ra giải pháp khắc phục, trong đó cần tập trung vào một số vấn đề sau: - Sự lãnh đạo của chi bộ và trách nhiệm của đảng viên trong việc xây dựng, thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; việc thực hiện chủ trương cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước của Đảng, Nhà nước (nếu có). - Tình hình tổ chức, hoạt động của các đoàn thể quần chúng và đời sống, việc làm của người lao động. - Việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, việc tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo của doanh nghiệp. - Việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp; việc thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW của Bộ Chính trị về đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú. - Việc học tập nâng cao trình độ, kiến thức, tay nghề của cán bộ, đảng viên và người lao động. - Việc bồi dưỡng, giúp đỡ quần chúng, tạo nguồn phát triển đảng và việc quản lý đảng viên đi công tác nước ngoài. - Công tác tổ chức cán bộ: Lãnh đạo thực hiện công tác tổ chức, cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn, quy trình và thẩm quyền được phân cấp của doanh nghiệp; đề xuất với cấp ủy cấp trên trong việc sắp xếp bộ máy quản lý, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. - Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; lãnh đạo xây dựng doanh nghiệp, tổ chức đảng và các tổ chức đoàn thể. (Lưu ý: Các nội dung trên cần phù hợp với từng thời điểm sinh hoạt trong năm)	6
a	Đánh giá khách quan; chỉ rõ ưu, khuyết điểm và giải pháp khắc phục	6
b	Đánh giá chung chung, chưa đưa ra được giải pháp khắc phục	3
c	Không thực hiện	0
2.3.2	Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng, nhắc nhở, phê bình đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm	6
a	Đánh giá cụ thể, có biểu dương, phê bình	6
b	Đánh giá chung chung, không biểu dương, phê bình	3
c	Không đánh giá	0
2.3.3	Đảng viên, nhất là người đứng đầu liên hệ, đánh giá việc thực hiện nội dung đã cam kết theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); về những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương theo quy định của Trung ương, Thành ủy, cấp ủy cấp trên; về chống chạy chức, chạy quyền và chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, xa rời quần chúng	6

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm
a	Đánh giá khách quan, tinh thần tự phê bình và phê bình nghiêm túc	6
b	Đánh giá chung chung, không rõ chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu	3
c	Không thực hiện	0
2.3.4	Kết quả lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội	6
a	Có đánh giá	6
b	Không đánh giá	0
2.3.5	Đề ra một số nhiệm vụ cụ thể, thiết thực hoặc bức xúc để thực hiện trong tháng tới; phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên thực hiện	6
a	Thực hiện đầy đủ	6
b	Thực hiện chưa đầy đủ	3
c	Không thực hiện	0
2.4	(3) Thảo luận: Chủ trì phát huy dân chủ, lắng nghe ý kiến đảng viên, gợi ý nội dung quan trọng để đảng viên thảo luận, thể hiện chính kiến; có nhiều ý kiến thảo luận; trao đổi kỹ những vấn đề có ý kiến khác nhau trước khi biểu quyết	4
a	Thực hiện tốt	4
b	Thực hiện chưa đầy đủ	2
c	Không thực hiện	0
2.5	(4) Thông qua nội dung nghị quyết, kết luận	4
a	Thông qua nghị quyết hoặc kết luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên và quy định thời gian hoàn thành	4
b	Thông qua nghị quyết hoặc kết luận nhưng không giao nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên	2
c	Không thông qua nghị quyết hoặc kết luận buổi sinh hoạt chi bộ	0
IV	ĐẢM BẢO NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, SINH HOẠT ĐẢNG	10
1	Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ	3
2	Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình	3
3	Sinh hoạt chi bộ đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh	3
4	Thời gian tổ chức sinh hoạt theo quy định	1
V	KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HOẶC KẾT LUẬN CỦA CHI BỘ	5
1	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt	5
2	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện chưa tốt, chưa đúng tiến độ đề ra...	3
3	Không lãnh đạo, tổ chức thực hiện	0
	Tổng điểm	100

***Ghi chú:** Việc chấm điểm xếp loại thực hiện theo bảng chấm điểm đính kèm.

ĐẢNG ỦY.....
CHI BỘ.....

Mẫu 02-HD02
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngàytháng....năm.....

BẢNG CHẤM ĐIỂM
SINH HOẠT THƯỜNG KỲ THÁNG.../NĂM...
Đối với loại hình Chi bộ trong các doanh nghiệp Nhà nước
(Doanh nghiệp có trên 50% vốn Nhà nước sở hữu)

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm tối đa	Chi bộ tự chấm	Cấp trên dự, chấm
I	TỶ LỆ ĐẢNG VIÊN DỰ SINH HOẠT (Trừ đảng viên được miễn công tác, miễn sinh hoạt)	10		
II	CÔNG TÁC CHUẨN BỊ SINH HOẠT	15		
III	TỔ CHỨC SINH HOẠT CHI BỘ	60		
1	Tổ chức sinh hoạt đúng theo quy định (có hoặc không)	5		
2	Nội dung sinh hoạt chi bộ	55		
2.1	Mở đầu: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có); cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ; thông báo tình hình đảng viên tham dự; thông qua chương trình, nội dung sinh hoạt chi bộ (có hoặc không)	3		
2.2	(1) Tiến hành sinh hoạt	14		
2.3	(2) Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ chính trị	30		
2.4	(3) Thảo luận: Chủ trì gợi ý nội dung để đảng viên thảo luận những nội dung trọng tâm liên quan trực tiếp đến chi bộ; đảng viên tham gia góp ý (có hoặc không)	4		
2.5	(4) Thông qua nội dung nghị quyết, kết luận (có hoặc không)	4		
IV	ĐẢM BẢO NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, SINH HOẠT ĐẢNG	10		
V	KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HOẶC KẾT LUẬN CỦA CHI BỘ	5		
	Tổng điểm	100		

(Lưu ý: Nội dung chi tiết ở các mục I, II, III, IV, V xem cụ thể ở Phụ lục của Hướng dẫn 02-HD/BTCTU)

Xếp loại mức chất lượng sinh hoạt:

+ Tốt (từ 85 điểm trở lên) ☐

+ Trung bình (từ 50 đến dưới 70 điểm) ☐

+ Khá (từ 70 đến dưới 85 điểm) ☐

+ Kém (dưới 50 điểm) ☐

CẤP ỦY VIÊN CẤP TRÊN
(Tham dự sinh hoạt ký tên)

T/M CHI BỘ
(Bí thư hoặc Phó Bí thư ký tên)

PHỤ LỤC 3
TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ SINH HOẠT THƯỜNG KỲ
Đối với loại hình Chi bộ trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước
(Kèm theo Hướng dẫn số 02-HD/BTCTU ngày 30/12/2022 của Ban Tổ chức Thành ủy)

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm
I	TỶ LỆ ĐẢNG VIÊN DỰ SINH HOẠT <i>(Trừ đảng viên được miễn công tác, miễn sinh hoạt)</i>	10
1	Đảng viên dự 100%	10
2	Đảng viên dự từ 85% đến dưới 100%	9
3	Đảng viên dự từ 75% đến dưới 85%	7
4	Đảng viên dự từ 55% đến dưới 75%	5
5	Đảng viên dự dưới 55%	0
II	CÔNG TÁC CHUẨN BỊ SINH HOẠT	15
1	Đồng chí bí thư hoặc phó bí thư chi bộ trực tiếp chuẩn bị nội dung sinh hoạt theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên; xác định được nội dung trọng tâm cần trao đổi, thảo luận để chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở doanh nghiệp, địa phương nơi doanh nghiệp đóng trụ sở.	5
a	Có	5
b	Không	0
2	Họp, hội ý chi ủy (bí thư, phó bí thư nơi không có chi ủy) trước khi sinh hoạt chi bộ	5
a	Có	5
b	Không	0
3	Thông báo nội dung, thời gian, địa điểm sinh hoạt	2
a	Có	2
b	Không	0
4	Xây dựng dự thảo nghị quyết, kết luận của chi bộ	3
a	Có (trong trường hợp cuộc họp không có nội dung cần thiết phải ban hành nghị quyết, kết luận thì được tính tròn điểm)	3
b	Không	0
III	TỔ CHỨC SINH HOẠT CHI BỘ	60
1	Thời điểm tổ chức sinh hoạt	5
a	Đúng quy định	5
b	Không đúng quy định	3
2	Nội dung sinh hoạt chi bộ	55
2.1	Mở đầu: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có); cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ; thông báo tình hình đảng viên tham dự; thông qua chương trình, nội dung sinh hoạt chi bộ	3
a	Có thực hiện, ghi chép đầy đủ	3
b	Có thực hiện, ghi chép không đầy đủ	1
c	Không thực hiện	0
2.2	(1) Tiến hành sinh hoạt	12
2.2.1	Thông tin tình hình thời sự nổi bật trong nước, quốc tế, địa phương, cơ quan, đơn vị	4
a	Có	4
b	Không	0
2.2.2	Thông báo, phổ biến, quán triệt kịp thời chủ trương, các văn bản của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp cần phổ biến đến chi bộ	4
a	Có thông báo, thể hiện đầy đủ trong biên bản	4

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm
<i>b</i>	<i>Có thông báo, không thể hiện đầy đủ trong biên bản</i>	2
<i>c</i>	<i>Không thông báo</i>	0
2.2.3	Đánh giá tình hình tư tưởng của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; những vấn đề tư tưởng chi bộ cần quan tâm, trao đổi. Kịp thời định hướng nhận thức, tư tưởng cho đảng viên	4
<i>a</i>	<i>Có đánh giá, định hướng kịp thời</i>	4
<i>b</i>	<i>Có đánh giá, không định hướng</i>	2
<i>c</i>	<i>Không đánh giá</i>	0
2.3	(2) Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ chính trị	28
2.3.1	Đánh giá kết quả công tác trong tháng của chi bộ và việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên; chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để đề ra giải pháp khắc phục, trong đó cần tập trung vào một số vấn đề sau: - Vai trò của chi bộ và trách nhiệm của đảng viên trong việc tham gia xây dựng, thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. - Việc chấp hành chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng và thực hiện nội quy, quy chế, quy định, điều lệ của doanh nghiệp. - Việc tuyên truyền, vận động xây dựng, củng cố, phát triển tổ chức đảng và các đoàn thể quần chúng trong doanh nghiệp; công tác bồi dưỡng, giúp đỡ, tạo nguồn phát triển đảng viên, việc quản lý đảng viên đi công tác nước ngoài. Chú trọng bồi dưỡng đảng viên là người quản lý doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp tham gia cấp ủy, ban chấp hành các tổ chức đoàn thể trong doanh nghiệp. - Xây dựng cấp ủy và cán bộ các tổ chức đoàn thể có phẩm chất, năng lực, được đảng viên, người lao động và người quản lý doanh nghiệp tín nhiệm. Giới thiệu những đảng viên, cán bộ, người lao động tiêu biểu để quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý của doanh nghiệp. - Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; lãnh đạo các tổ chức đoàn thể; công tác xây dựng Đảng.	8
<i>a</i>	<i>Đánh giá khách quan; chỉ rõ ưu, khuyết điểm và giải pháp khắc phục</i>	8
<i>b</i>	<i>Đánh giá chung chung, chưa đưa ra được giải pháp khắc phục</i>	5
<i>c</i>	<i>Không thực hiện</i>	0
2.3.2	Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về <i>đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh</i> . Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng, nhắc nhở, phê bình đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm	5
<i>a</i>	<i>Đánh giá cụ thể, có biểu dương, phê bình</i>	5
<i>b</i>	<i>Đánh giá chung chung, không biểu dương, phê bình</i>	3
<i>c</i>	<i>Không đánh giá</i>	0
2.3.3	Đảng viên, nhất là người đứng đầu liên hệ, đánh giá việc thực hiện nội dung đã cam kết theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); về những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương theo quy định của Trung ương, Thành ủy, cấp ủy cấp trên; về chống chạy chức, chạy quyền và chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, xa rời quần chúng	5
<i>a</i>	<i>Đánh giá khách quan, tinh thần tự phê bình và phê bình nghiêm túc</i>	5
<i>b</i>	<i>Đánh giá chung chung, không rõ chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu</i>	3
<i>c</i>	<i>Không thực hiện</i>	0
2.3.4	Kết quả lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội	4

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm
a	Có đánh giá	4
b	Không đánh giá	0
2.3.5	Đề ra một số nhiệm vụ cụ thể, thiết thực hoặc bức xúc để thực hiện trong tháng tới; phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên thực hiện	4
a	Thực hiện đầy đủ	4
b	Thực hiện chưa đầy đủ	2
c	Không thực hiện	0
2.4	(3) Thảo luận: Chủ trì gợi ý nội dung để đảng viên thảo luận những nội dung trọng tâm liên quan trực tiếp đến chi bộ; đảng viên tham gia góp ý	5
a	Thực hiện tốt	5
b	Thực hiện chưa đầy đủ	3
c	Không thực hiện	0
2.5	(4) Thông qua nội dung nghị quyết, kết luận	5
a	Thông qua nghị quyết hoặc kết luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên và quy định thời gian hoàn thành	5
b	Thông qua nghị quyết hoặc kết luận nhưng không giao nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên	3
c	Không thông qua nghị quyết hoặc kết luận buổi sinh hoạt chi bộ	0
IV	ĐẢM BẢO NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, SINH HOẠT ĐẢNG	10
1	Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ	3
2	Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình	3
3	Sinh hoạt chi bộ đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh	3
4	Thời gian tổ chức sinh hoạt theo quy định	1
V	KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HOẶC KẾT LUẬN CỦA CHI BỘ	5
1	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt	5
2	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện chưa tốt, chưa đúng tiến độ đề ra...	3
3	Không lãnh đạo, tổ chức thực hiện	0
	Tổng điểm	100

***Ghi chú:** Việc chấm điểm xếp loại thực hiện theo bảng chấm điểm đính kèm.

ĐẢNG ỦY.....
CHI BỘ.....

Mẫu 03-HD02
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngàytháng....năm.....

BẢNG CHẤM ĐIỂM
SINH HOẠT THƯỜNG KỲ THÁNG.../NĂM...
Đối với loại hình Chi bộ trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm tối đa	Chi bộ tự chấm	Cấp trên dự, chấm
I	TỶ LỆ ĐẢNG VIÊN DỰ SINH HOẠT (Trừ đảng viên được miễn công tác, miễn sinh hoạt)	10		
II	CÔNG TÁC CHUẨN BỊ SINH HOẠT	15		
III	TỔ CHỨC SINH HOẠT CHI BỘ	60		
1	Tổ chức sinh hoạt đúng theo quy định (có hoặc không)	5		
2	Nội dung sinh hoạt chi bộ	55		
2.1	Mở đầu: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có); cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ; thông báo tình hình đảng viên tham dự; thông qua chương trình, nội dung sinh hoạt chi bộ (có hoặc không)	5		
2.2	(1) Tiến hành sinh hoạt	12		
2.3	(2) Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ chính trị	28		
2.4	(3) Thảo luận: Chủ trì gợi ý nội dung để đảng viên thảo luận những nội dung trọng tâm liên quan trực tiếp đến chi bộ; đảng viên tham gia góp ý (có hoặc không)	5		
2.5	(4) Thông qua nội dung nghị quyết, kết luận (có hoặc không)	5		
IV	ĐẢM BẢO NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, SINH HOẠT ĐẢNG	10		
V	KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HOẶC KẾT LUẬN CỦA CHI BỘ	5		
	Tổng điểm	100		

(Lưu ý: Nội dung chi tiết ở các mục I, II, III, IV, V xem cụ thể ở Phụ lục của Hướng dẫn 02-HD/BTCTU)

Xếp loại mức chất lượng sinh hoạt:

+ Tốt (từ 85 điểm trở lên) ☐

+ Trung bình (từ 50 đến dưới 70 điểm) ☐

+ Khá (từ 70 đến dưới 85 điểm) ☐

+ Kém (dưới 50 điểm) ☐

CẤP ỦY VIÊN CẤP TRÊN
(Tham dự sinh hoạt ký tên)

T/M CHI BỘ
(Bí thư hoặc Phó Bí thư ký tên)

PHỤ LỤC 4

TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ SINH HOẠT THƯỜNG KỲ

Đối với loại hình Chi bộ trong các cơ quan hành chính,

đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập

(Kèm theo Hướng dẫn số 02-HD/BTCTU ngày 30/12/2022 của Ban Tổ chức Thành ủy)

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm
I	TỶ LỆ ĐẢNG VIÊN DỰ SINH HOẠT (Trừ đảng viên được miễn công tác, miễn sinh hoạt)	10
1	Đảng viên dự 100%	10
2	Đảng viên dự từ 85% đến dưới 100%	8
3	Đảng viên dự từ 75% đến dưới 85%	5
4	Đảng viên dự từ 55% đến dưới 75%	3
5	Đảng viên dự dưới 55%	0
II	CÔNG TÁC CHUẨN BỊ SINH HOẠT	15
1	Đồng chí bí thư hoặc phó bí thư chi bộ trực tiếp chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên; xác định được nội dung trọng tâm cần trao đổi, thảo luận để chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở cơ quan, đơn vị.	5
a	Có chuẩn bị nội dung sinh hoạt	5
b	Không chuẩn bị nội dung sinh hoạt	0
2	Họp, hội ý chi ủy (bí thư, phó bí thư nơi không có chi ủy) trước khi sinh hoạt chi bộ	3
a	Có họp, hội ý trước khi sinh hoạt chi bộ	3
b	Không họp, hội ý trước khi sinh hoạt chi bộ	0
3	Thông báo nội dung, thời gian, địa điểm sinh hoạt	2
a	Có thông báo	2
b	Không thông báo	0
4	Xây dựng dự thảo nghị quyết, kết luận của chi bộ	5
a	Có xây dựng dự thảo nghị quyết, kết luận	5
b	Không xây dựng dự thảo nghị quyết, kết luận	0
III	TỔ CHỨC SINH HOẠT CHI BỘ	60
1	Thời điểm tổ chức sinh hoạt	5
a	Đúng quy định của cấp có thẩm quyền	5
b	Không đúng quy định của cấp có thẩm quyền	3
2	Nội dung sinh hoạt chi bộ	55
2.1	Mở đầu: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có); cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ; thông báo tình hình đảng viên; thông qua chương trình, nội dung sinh hoạt chi bộ	3
a	Có thực hiện, ghi chép đầy đủ	3
b	Có thực hiện, ghi chép không đầy đủ	1
c	Không thực hiện	0
2.2	(1) Tiến hành sinh hoạt	14
2.2.1	Thông tin tình hình thời sự nổi bật trong nước, quốc tế, địa phương, cơ quan, đơn vị	4
a	Có thực hiện	4
b	Không thực hiện	0
2.2.2	Thông báo, phổ biến, quán triệt kịp thời chủ trương, các văn bản của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp cần phổ biến đến chi bộ	5
a	Có thông báo, thể hiện đầy đủ trong biên bản	5
b	Có thông báo, không thể hiện đầy đủ trong biên bản	3

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm
c	<i>Không thông báo</i>	0
2.2.3	Đánh giá tình hình tư tưởng của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; những vấn đề tư tưởng chi bộ cần quan tâm, trao đổi. Kịp thời định hướng nhận thức, tư tưởng cho đảng viên	5
a	<i>Có đánh giá, định hướng kịp thời</i>	5
b	<i>Có đánh giá, không định hướng</i>	3
c	<i>Không đánh giá</i>	0
2.3	(2) Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ chính trị	28
2.3.1	Đánh giá kết quả công tác trong tháng của chi bộ và việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên; chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để đề ra giải pháp khắc phục, trong đó cần tập trung vào một số vấn đề sau: - Sự lãnh đạo của chi bộ và tinh thần chủ động, sáng tạo, ý thức trách nhiệm của đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị và chức trách, nhiệm vụ được giao. - Việc xây dựng và thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, đơn vị; tiến độ và chất lượng thực hiện các nhiệm vụ được giao. - Việc phòng, chống quan liêu, tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực (trong thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức; trong giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học; trong khám, chữa bệnh ...). - Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và Quy định số 213-QĐ/TW của Bộ Chính trị về đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú. - Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; việc tự nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ, kiến thức của cán bộ, đảng viên; công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên và quản lý đảng viên. - Công tác tổ chức cán bộ: Lãnh đạo thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy và quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị. Tham gia ý kiến với cấp ủy cấp trên về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nhận xét, đánh giá đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị. - Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; lãnh đạo chính quyền và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội; xây dựng tổ chức đảng. (Lưu ý: Các nội dung trên cần phù hợp với từng thời điểm sinh hoạt trong năm)	8
a	<i>Đánh giá khách quan, chỉ rõ ưu, khuyết điểm và giải pháp khắc phục</i>	8
b	<i>Đánh giá chung chung, chưa đưa ra được giải pháp khắc phục</i>	4
c	<i>Không thực hiện</i>	0
2.3.2	Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về <i>đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh</i> . Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng, nhắc nhở, phê bình đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm	5
a	<i>Đánh giá cụ thể, có biểu dương, phê bình</i>	5
b	<i>Đánh giá chung chung, không biểu dương, phê bình</i>	3
c	<i>Không đánh giá</i>	0
2.3.3	Đảng viên, nhất là người đứng đầu liên hệ, đánh giá việc thực hiện nội dung đã cam kết theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); về những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương theo quy định của Trung ương, Thành ủy, cấp ủy cấp trên; về chống chạy chức, chạy quyền và chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, xa rời quần chúng	5
a	<i>Đánh giá khách quan, tinh thần tự phê bình và phê bình nghiêm túc</i>	5
b	<i>Đánh giá chung chung, không rõ chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu</i>	3

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm
c	Không thực hiện	0
2.3.4	Kết quả lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội	5
a	Có đánh giá	5
b	Không đánh giá	0
2.3.5	Đề ra một số nhiệm vụ cụ thể, thiết thực hoặc bức xúc để thực hiện trong tháng tới; phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên thực hiện	5
a	Thực hiện đầy đủ	5
b	Thực hiện chưa đầy đủ	3
c	Không thực hiện	0
2.4	(3) Thảo luận: Chủ trì phát huy dân chủ, lắng nghe ý kiến đảng viên, gợi ý nội dung quan trọng để đảng viên thảo luận, thể hiện chính kiến; có nhiều ý kiến thảo luận; trao đổi kỹ những vấn đề có ý kiến khác nhau trước khi biểu quyết	6
a	Thực hiện tốt	6
b	Thực hiện chưa đầy đủ	3
c	Không thực hiện	0
2.5	(4) Thông qua nội dung nghị quyết, kết luận	4
a	Thông qua nghị quyết hoặc kết luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên và quy định thời gian hoàn thành	4
b	Thông qua nghị quyết hoặc kết luận nhưng không giao nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên	2
c	Không thông qua nghị quyết hoặc kết luận buổi sinh hoạt chi bộ	0
IV	ĐẢM BẢO NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, SINH HOẠT ĐẢNG	10
1	Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ	3
2	Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình	3
3	Sinh hoạt chi bộ đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh	3
4	Thời gian tổ chức sinh hoạt theo quy định	1
V	KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HOẶC KẾT LUẬN CỦA CHI BỘ	5
1	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt	5
2	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện chưa tốt, chưa đúng tiến độ đề ra...	3
3	Không lãnh đạo, tổ chức thực hiện	0
	Tổng điểm	100

***Ghi chú:** Việc chấm điểm xếp loại thực hiện theo bảng chấm điểm đính kèm.

ĐẢNG ỦY.....
CHI BỘ.....

Mẫu 04-HD02
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngàythángnăm.....

BẢNG CHẤM ĐIỂM
SINH HOẠT THƯỜNG KỲ THÁNG.../NĂM...
Đối với loại hình Chi bộ trong các cơ quan hành chính,
đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm tối đa	Chi bộ tự chấm	Cấp trên dự, chấm
I	TỶ LỆ ĐẢNG VIÊN DỰ SINH HOẠT (Trừ đảng viên được miễn công tác, miễn sinh hoạt)	10		
II	CÔNG TÁC CHUẨN BỊ SINH HOẠT	15		
III	TỔ CHỨC SINH HOẠT CHI BỘ	60		
1	Tổ chức sinh hoạt đúng theo quy định (có hoặc không)	5		
2	Nội dung sinh hoạt chi bộ	55		
2.1	Mở đầu: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có); cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ; thông báo tình hình đảng viên tham dự; thông qua chương trình, nội dung sinh hoạt chi bộ (có hoặc không)	3		
2.2	(1) Tiến hành sinh hoạt	14		
2.3	(2) Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ chính trị	28		
2.4	(3) Thảo luận: Chủ trì gợi ý nội dung để đảng viên thảo luận những nội dung trọng tâm liên quan trực tiếp đến chi bộ; đảng viên tham gia góp ý (có hoặc không)	6		
2.5	(4) Thông qua nội dung nghị quyết, kết luận (có hoặc không)	4		
IV	ĐẢM BẢO NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, SINH HOẠT ĐẢNG	10		
V	KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HOẶC KẾT LUẬN CỦA CHI BỘ	5		
	Tổng điểm	100		

(Lưu ý: Nội dung chi tiết ở các mục I, II, III, IV, V xem cụ thể ở Phụ lục của Hướng dẫn 02-HD/BTCTU)

Xếp loại mức chất lượng sinh hoạt:

+ Tốt (từ 85 điểm trở lên) ☐

+ Trung bình (từ 50 đến dưới 70 điểm) ☐

+ Khá (từ 70 đến dưới 85 điểm) ☐

+ Kém (dưới 50 điểm) ☐

CẤP ỦY VIÊN CẤP TRÊN
(Tham dự sinh hoạt ký tên)

T/M CHI BỘ
(Bí thư hoặc Phó Bí thư ký tên)

hannq-12/01/2023 10:13:38-hannq-hannq-hannq

PHỤ LỤC 5
TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ SINH HOẠT THƯỜNG KỲ
Đối với loại hình Chi bộ trong lực lượng vũ trang
(Kèm theo Hướng dẫn số 02-HD/BTCTU ngày 30/12/2022 của Ban Tổ chức Thành ủy)

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm
I	TỶ LỆ ĐẢNG VIÊN DỰ SINH HOẠT <i>(Trừ đảng viên được miễn công tác, miễn sinh hoạt)</i>	10
1	Đảng viên dự 100%	10
2	Đảng viên dự từ 85% đến dưới 100%	8
3	Đảng viên dự từ 75% đến dưới 85%	5
4	Đảng viên dự từ 55% đến dưới 75%	3
5	Đảng viên dự dưới 55%	0
II	CÔNG TÁC CHUẨN BỊ SINH HOẠT	15
1	Đồng chí bí thư hoặc phó bí thư chi bộ trực tiếp chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên; xác định được nội dung trọng tâm cần trao đổi, thảo luận để chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi có tính cấp bách ở địa phương, đơn vị	4
a	Có	4
b	Không	0
2	Họp, hội ý chi ủy (bí thư, phó bí thư nơi không có chi ủy) trước khi sinh hoạt chi bộ	5
a	Có	5
b	Không	0
3	Thông báo nội dung, thời gian, địa điểm sinh hoạt	2
a	Có	2
b	Không	0
4	Xây dựng dự thảo nghị quyết, kết luận của chi bộ	4
a	Có (trong trường hợp cuộc họp không có nội dung cần thiết phải ban hành nghị quyết, kết luận thì được tính tròn điểm)	4
b	Không	0
III	TỔ CHỨC SINH HOẠT CHI BỘ	60
1	Thời điểm tổ chức sinh hoạt	5
a	Đúng quy định của cấp có thẩm quyền	5
b	Không đúng quy định của cấp có thẩm quyền	3
2	Nội dung sinh hoạt chi bộ	55
2.1	Mở đầu: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có); cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ; thông báo tình hình đảng viên; thông qua chương trình, nội dung sinh hoạt chi bộ	3
a	Có thực hiện, ghi chép đầy đủ	3
b	Có thực hiện, ghi chép không đầy đủ	1
c	Không thực hiện	0
2.2	(1) Tiến hành sinh hoạt	13
2.2.1	Thông tin tình hình thời sự nổi bật trong nước, quốc tế, địa phương, cơ quan, đơn vị	4
a	Có thực hiện	4
b	Không thực hiện	0
2.2.2	Thông báo, phổ biến, quán triệt kịp thời chủ trương, các văn bản của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp cần phổ biến đến chi bộ	4
a	Có thông báo, thể hiện đầy đủ trong biên bản	4
b	Có thông báo, không thể hiện đầy đủ trong biên bản	2

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm
c	<i>Không thông báo</i>	0
2.2.3	Đánh giá tình hình tư tưởng của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; những vấn đề tư tưởng chi bộ cần quan tâm, trao đổi. Kịp thời định hướng nhận thức, tư tưởng cho đảng viên	5
a	<i>Có đánh giá, định hướng kịp thời</i>	5
b	<i>Có đánh giá, không định hướng</i>	3
c	<i>Không đánh giá</i>	0
2.3	(2) Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ chính trị	28
2.3.1	<i>Đánh giá kết quả công tác trong tháng của chi bộ và việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên; chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để đề ra giải pháp khắc phục, trong đó cần tập trung vào một số vấn đề sau:</i> - Sự lãnh đạo của chi bộ trong việc bồi dưỡng, giáo dục, phát huy truyền thống tốt đẹp của lực lượng vũ trang nhân dân; xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh gắn với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện (thực hiện nghiêm chương trình học tập chính trị theo quy định cho các đối tượng trong đơn vị). - Quán triệt cho đảng viên, cán bộ, chiến sĩ nắm vững nhiệm vụ chính trị của đơn vị, thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên, <i>cụ thể hoá nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương theo từng tháng.</i> - Việc thực hiện điều lệnh, điều lệ và ý thức tổ chức, chấp hành kỷ cương, kỷ luật của quân đội, công an (chấp hành nghiêm quy định về quản lý, sử dụng trang bị cơ sở vật chất hậu cần, kỹ thuật, tài chính; không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, mất mát, hư hỏng); xây dựng nền nếp chính quy, hiện đại, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao. - Công tác tổ chức cán bộ: Lãnh đạo thực hiện đúng nguyên tắc, thủ tục, quy trình, quy định về công tác tổ chức cán bộ; công tác quy hoạch, nhận xét, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của đơn vị. - Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; lãnh đạo cơ quan, đơn vị và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội; xây dựng tổ chức đảng.	8
a	<i>Đánh giá khách quan; chỉ rõ ưu, khuyết điểm và giải pháp khắc phục</i>	8
b	<i>Đánh giá chung chung, chưa đưa ra được giải pháp khắc phục</i>	4
c	<i>Không thực hiện</i>	0
2.3.2	Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về <i>đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh</i> . Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng, nhắc nhở, phê bình đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm	5
a	<i>Đánh giá cụ thể, có biểu dương, phê bình</i>	5
b	<i>Đánh giá chung chung, không biểu dương, phê bình</i>	3
c	<i>Không đánh giá</i>	0
2.3.3	Đảng viên, nhất là người đứng đầu liên hệ, đánh giá việc thực hiện nội dung đã cam kết theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); về những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương theo quy định của Trung ương, Thành ủy, cấp uỷ cấp trên; về chống chạy chức, chạy quyền và chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, xa rời quần chúng	5
a	<i>Đánh giá khách quan, tinh thần tự phê bình và phê bình nghiêm túc</i>	5
b	<i>Đánh giá chung chung, không rõ chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu</i>	3
c	<i>Không thực hiện</i>	0

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm
2.3.4	Kết quả lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội	5
a	Có đánh giá	5
b	Không đánh giá	0
2.3.5	Đề ra một số nhiệm vụ cụ thể, thiết thực hoặc bức xúc để thực hiện trong tháng tới; phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên thực hiện	5
a	Thực hiện đầy đủ	5
b	Thực hiện chưa đầy đủ	3
c	Không thực hiện	0
2.4	(3) Thảo luận: Chủ trì phát huy dân chủ, lắng nghe ý kiến đảng viên, gợi ý nội dung quan trọng để đảng viên thảo luận, thể hiện chính kiến; có nhiều ý kiến thảo luận; trao đổi kỹ những vấn đề có ý kiến khác nhau trước khi biểu quyết	6
a	Thực hiện tốt	6
b	Thực hiện chưa đầy đủ	3
c	Không thực hiện	0
2.5	(4) Thông qua nội dung nghị quyết, kết luận	5
a	Thông qua nghị quyết hoặc kết luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên và quy định thời gian hoàn thành	5
b	Thông qua nghị quyết hoặc kết luận nhưng không giao nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên	2
c	Không thông qua nghị quyết hoặc kết luận buổi sinh hoạt chi bộ	0
IV	ĐẢM BẢO NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, SINH HOẠT ĐẢNG	10
1	Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ	3
2	Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình	3
3	Sinh hoạt chi bộ đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh	3
4	Thời gian tổ chức sinh hoạt theo quy định	1
V	KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HOẶC KẾT LUẬN CỦA CHI BỘ	5
1	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt	5
2	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện chưa tốt, chưa đúng tiến độ đề ra...	3
3	Không lãnh đạo, tổ chức thực hiện	0
	Tổng điểm	100

***Ghi chú:** Việc chấm điểm xếp loại thực hiện theo bảng chấm điểm đính kèm.

ĐẢNG ỦY.....
CHI BỘ.....

Mẫu 05-HD02
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngàytháng....năm.....

BẢNG CHẤM ĐIỂM
SINH HOẠT THƯỜNG KỲ THÁNG.../NĂM...
Đối với loại hình Chi bộ trong lực lượng vũ trang

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm tối đa	Chi bộ tự chấm	Cấp trên dự, chấm
I	TỶ LỆ ĐẢNG VIÊN DỰ SINH HOẠT (Trừ đảng viên được miễn công tác, miễn sinh hoạt)	10		
II	CÔNG TÁC CHUẨN BỊ SINH HOẠT	15		
III	TỔ CHỨC SINH HOẠT CHI BỘ	60		
1	Tổ chức sinh hoạt đúng theo quy định (có hoặc không)	5		
2	Nội dung sinh hoạt chi bộ	55		
2.1	Mở đầu: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có); cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ; thông báo tình hình đảng viên tham dự; thông qua chương trình, nội dung sinh hoạt chi bộ (có hoặc không)	3		
2.2	(1) Tiến hành sinh hoạt	13		
2.3	(2) Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ chính trị	28		
2.4	(3) Thảo luận: Chủ trì gợi ý nội dung để đảng viên thảo luận những nội dung trọng tâm liên quan trực tiếp đến chi bộ; đảng viên tham gia góp ý (có hoặc không)	6		
2.5	(4) Thông qua nội dung nghị quyết, kết luận (có hoặc không)	5		
IV	ĐẢM BẢO NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, SINH HOẠT ĐẢNG	10		
V	KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HOẶC KẾT LUẬN CỦA CHI BỘ	5		
	Tổng điểm	100		

(Lưu ý: Nội dung chi tiết ở các mục I, II, III, IV, V xem cụ thể ở Phụ lục của Hướng dẫn 02-HD/BTCTU)

Xếp loại mức chất lượng sinh hoạt:

+ Tốt (từ 85 điểm trở lên) ☐

+ Trung bình (từ 50 đến dưới 70 điểm) ☐

+ Khá (từ 70 đến dưới 85 điểm) ☐

+ Kém (dưới 50 điểm) ☐

CẤP ỦY VIÊN CẤP TRÊN
(Tham dự sinh hoạt ký tên)

T/M CHI BỘ
(Bí thư hoặc Phó Bí thư ký tên)

hannq-12/01/2023 10:13:38-hannq-hannq-hannq

PHỤ LỤC 6

TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ SINH HOẠT CHUYÊN ĐỀ (Kèm theo Hướng dẫn số 02-HD/BTCTU ngày 30/12/2022 của Ban Tổ chức Thành ủy)

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm
I	TỶ LỆ ĐẢNG VIÊN DỰ SINH HOẠT (Trừ đảng viên được miễn công tác, miễn sinh hoạt)	10
1	Đảng viên dự 100%	10
2	Đảng viên dự từ 85% đến dưới 100%	8
3	Đảng viên dự từ 75% đến dưới 85%	5
4	Đảng viên dự từ 55% đến dưới 75%	3
5	Đảng viên dự dưới 55%	0
II	CÔNG TÁC CHUẨN BỊ SINH HOẠT	15
1	Chi bộ sinh hoạt chuyên đề theo một trong các nội dung phù hợp của kế hoạch hằng năm (đã được báo cáo với cấp ủy cấp trên trực tiếp)	5
a	Nội dung chuyên đề theo kế hoạch	5
b	Nội dung chuyên đề không theo kế hoạch	0
2	Họp, hội ý chi ủy (bí thư hoặc phó bí thư chi bộ trao đổi về mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp thực hiện chuyên đề với đảng viên được phân công)	3
a	Có họp, hội ý trước khi sinh hoạt chuyên đề (Dự thảo chuyên đề phải được chi ủy hoặc bí thư chi bộ thông qua và gửi cho đảng viên trước khi tổ chức sinh hoạt chuyên đề)	3
b	Không họp, hội ý trước khi sinh hoạt chuyên đề	0
3	Chuẩn bị nội dung sinh hoạt	5
a	Chi bộ phân công đảng viên có khả năng biên tập, am hiểu nội dung liên quan đến chuyên đề để chuẩn bị bằng văn bản	5
b	Không phân công chuẩn bị	0
4	Thông báo nội dung, thời gian, địa điểm sinh hoạt	2
a	Có thông báo (gửi tài liệu trước cho đảng viên)	2
b	Không thông báo (không gửi tài liệu trước cho đảng viên)	0
III	TỔ CHỨC SINH HOẠT CHUYÊN ĐỀ	60
1	Thời điểm tổ chức sinh hoạt	5
a	Đúng quy định của cấp có thẩm quyền (Tổ chức 04 lần trong một năm, mỗi quý 01 lần)	5
b	Không đúng quy định của cấp có thẩm quyền	0
2	Nội dung sinh hoạt chi bộ	55
2.1	Thông qua chương trình, nội dung sinh hoạt chuyên đề; những vấn đề trọng tâm cần tập trung thảo luận. Cử thư ký (ghi chép đầy đủ, trung thực, chính xác toàn bộ nội dung sinh hoạt); thông báo tình hình đảng viên (số đảng viên có mặt, vắng mặt)	5
a	Có thực hiện, ghi chép đầy đủ	5
b	Có thực hiện, ghi chép không đầy đủ	3
c	Không thực hiện	0
2.2	Bí thư chi bộ nêu mục đích, yêu cầu buổi sinh hoạt chuyên đề	3
a	Thực hiện đầy đủ	3
b	Thực hiện chưa đầy đủ	1
c	Không thực hiện	0
2.3	Đảng viên được phân công chuẩn bị, trình bày dự thảo chuyên đề	15
a	Trình bày rõ ràng, nội dung sâu sắc	15
b	Trình bày không rõ ràng, nội dung chưa sát với yêu cầu đề ra	5

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm
2.4	Các đảng viên phát biểu, nêu nhận thức của cá nhân đối với chuyên đề và tác dụng của chuyên đề đối với bản thân; liên hệ với chi bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương; trao đổi, đóng góp ý kiến để hoàn thiện dự thảo chuyên đề	15
a	Có từ 65% trở lên số lượng đảng viên dự tham gia thảo luận	15
b	Có từ 50% đến dưới 65% số lượng đảng viên dự tham gia thảo luận	10
c	Có dưới 50% số lượng đảng viên dự tham gia thảo luận	5
2.5	Đảng viên được phân công chuẩn bị chuyên đề tiếp thu ý kiến tham gia để hoàn thiện. Chuyên đề sau khi hoàn thiện phải gửi đảng viên trong chi bộ (chi bộ đông đảng viên có thể gửi tới tổ đảng) để nghiên cứu, học tập và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp	5
a	Có hoàn thiện và gửi cho đảng viên trong chi bộ	5
b	Không hoàn thiện và không gửi cho đảng viên trong chi bộ	0
2.6	Bí thư chi bộ đánh giá việc chuẩn bị, chất lượng của chuyên đề; ý nghĩa, tác dụng của chuyên đề đối với chi bộ, đảng viên	5
a	Đánh giá khách quan, nêu rõ ưu, khuyết điểm; đề ra giải pháp hợp lý	5
b	Đánh giá chung chung, chưa khách quan, cụ thể	2
c	Không thực hiện	0
2.7	Bí thư chi bộ kết luận các nội dung cần tiếp thu để bổ sung, hoàn thiện dự thảo chuyên đề	7
a	Kết luận đầy đủ, phân công đảng viên báo cáo hoàn thiện chuyên đề	7
b	Kết luận nhưng không giao nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên	4
c	Không thực hiện	0
IV	ĐẢM BẢO NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, SINH HOẠT ĐẢNG	10
1	Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chuyên đề	3
2	Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình	3
3	Sinh hoạt chuyên đề đảm bảo tính giáo dục, tuyên truyền.	3
4	Thời gian tổ chức sinh hoạt theo quy định	1
V	KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HOẶC KẾT LUẬN CỦA CHI BỘ	5
1	Tổ chức sinh hoạt chuyên đề riêng, lựa chọn nội dung theo định hướng	5
2	Kết hợp sinh hoạt chuyên đề với sinh hoạt chi bộ thường kỳ trong cùng một buổi	3
	Tổng điểm	100

***Ghi chú:** Việc chấm điểm xếp loại thực hiện theo bảng chấm điểm đính kèm.

ĐẢNG ỦY.....
CHI BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngàytháng....năm.....

**BẢNG CHẤM ĐIỂM
SINH HOẠT CHUYÊN ĐỀ QUÝ.../NĂM...**

TT	Nội dung, tiêu chí	Điểm tối đa	Chi bộ tự chấm	Cấp trên dự, chấm
I	TỶ LỆ ĐẢNG VIÊN DỰ SINH HOẠT (Trừ đảng viên được miễn công tác, miễn sinh hoạt)	10		
II	CÔNG TÁC CHUẨN BỊ SINH HOẠT	15		
III	TỔ CHỨC SINH HOẠT CHUYÊN ĐỀ	60		
1	Thời điểm tổ chức sinh hoạt (đúng hoặc không)	5		
2	Nội dung sinh hoạt chi bộ	55		
2.1	Mở đầu: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có); cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chuyên đề; thông báo tình hình đảng viên tham dự; thông qua chương trình, nội dung sinh hoạt chuyên đề (có hoặc không)	5		
2.2	Bí thư chi bộ nêu mục đích, yêu cầu buổi sinh hoạt chuyên đề (có hoặc không)	3		
2.3	Đảng viên được phân công chuẩn bị, trình bày dự thảo chuyên đề	15		
2.4	Các đảng viên phát biểu, trao đổi, đóng góp ý kiến để hoàn thiện dự thảo chuyên đề	15		
2.5	Đảng viên được phân công chuẩn bị chuyên đề tiếp thu ý kiến tham gia để hoàn thiện (có hoặc không).	5		
2.6	Bí thư chi bộ đánh giá việc chuẩn bị, chất lượng của chuyên đề; ý nghĩa, tác dụng của chuyên đề đối với chi bộ, đảng viên	5		
2.7	Bí thư chi bộ kết luận các nội dung cần tiếp thu để bổ sung, hoàn thiện dự thảo chuyên đề	7		
IV	ĐẢM BẢO NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, SINH HOẠT ĐẢNG	10		
V	KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HOẶC KẾT LUẬN CỦA CHI BỘ	5		
	Tổng điểm	100		

(Lưu ý: Nội dung chi tiết ở các mục I, II, III, IV, V xem cụ thể ở Phụ lục của Hướng dẫn 02-HD/BTCTU)

Xếp loại mức chất lượng sinh hoạt:

+ Tốt (từ 85 điểm trở lên) ☐

+ Trung bình (từ 50 đến dưới 70 điểm) ☐

+ Khá (từ 70 đến dưới 85 điểm) ☐

+ Kém (dưới 50 điểm) ☐

CẤP ỦY VIÊN CẤP TRÊN
(Tham dự sinh hoạt ký tên)

T/M CHI BỘ
(Bí thư hoặc Phó Bí thư ký tên)

hannq-12/01/2023 10:13:38-hannq-hannq-hannq